

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 241/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1971;

**2. Anh Nguyễn Đình T**, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: TDP N, phường Đ, quận N, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tình cảm: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn ngày 20/12/1990, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, Thành phố H (Nay là UBND phường Đ, quận N, Thành phố H), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn H, sinh ngày 25/9/1990, cháu Nguyễn Thị K, sinh ngày 20/7/2007. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cháu Nguyễn Thị K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn H, đến nay đã trưởng thành nên anh chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H có tài sản chung và nợ chung nhưng anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao Nguyễn Thị K, sinh ngày 20/7/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình T đến khi nào chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Đối với cháu Nguyễn H đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Nguyễn Đình T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009454 ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Đ. Q. N, TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tuấn**